TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÚK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:07/2019/HS-ST
Ngày 24 – 04 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hạ - Cán bộ hưu trí;

2. Ông Phạm Thành Ngọc - Chức vụ: Phó trưởng phòng GD&ĐT huyện Krông Búk.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Hải Q, sinh ngày 15/6/2001, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Phạm Thị L; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2018 đến ngày 02/12/2018. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cứ trú; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 01/6/1999, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn văn B và bà Phan Thị H; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2018 đến ngày 02/12/2018. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cứ trú; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Hải Quân*: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Trợ giúp viên pháp lý tham gia bào chữa cho bị cáo Lê Hải Q*: Ông Trần Trung Hiếu – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Có mặt

- *Bị hại:* Bà Ngô Thị T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn 12, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 16/11/2018 Lê Hải Q và Nguyễn Văn H có đặt mua cây gậy ba khúc hiệu SHY bằng kim loại trên mạng xã hội Facebook và được khuyến mãi một bình xịt hơi cay với giá 2.410.000 đồng (bao gồm cả tiền cước giao hàng), khi đặt mua cây gậy ba khúc thì Q lấy tên giả và địa chỉ giả là Lê Ngọc T trú tại buôn D, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để nhận hàng. Đến khoảng 13 giờ ngày 22/11/2018, bà Ngô Thị T, sinh năm 1972, trú tại thôn 14, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (là nhân viên hợp đồng của Bưu điện huyện Krông Búk) gọi điện thoại cho Q để giao hàng (cây gậy ba khúc và bình xịt hơi cay) nên Q hẹn bà Tâm đến cầu buôn D, xã C để giao, nhận hàng và bà T đồng ý. Sau đó, Q gọi điện thoại rủ H cùng đi nhận hàng, khi đi thì Q lấy xe mô tô biển kiểm soát 47M2-9458 (xe này của bà Phạm Thị L là mẹ của Q) chở H đến cầu Buôn D, xã C để nhận hàng. Trên đường đi, H hỏi Q có đủ tiền để lấy hàng không thì Q trả lời chỉ còn 600.000 đồng nên H nói với Q là cướp giật gói hàng này rồi bỏ trốn thì Q đồng ý. Q và H bàn bạc là Q sẽ ra cầu Buôn D, xã C để nhận hàng, còn H điều khiển xe mô tô dừng cách đó 200m, khi H chạy lên thì Q giật gói hàng rồi lên xe bỏ trốn. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, bà T đến ngã ba gần cầu Buôn D như đã hẹn với Q. Khi gặp Q, bà T hỏi Q tên gì thì Q trả lời tên T, bà T thấy đúng tên người nhận gói hàng nên đã đưa gói hàng cho Q. Q đòi kiểm tra gói hàng nhưng bà T không cho, cùng lúc này Q nhá máy điện thoại cho H để H chạy đến chở như đã bàn bạc. Khi thấy H chạy xe đến thì Q cầm gói hàng bỏ chạy rồi nhảy lên xe mô tô H điều khiển về hướng xã Ea T, huyện K. Trên đường bỏ trốn thì Q và H dừng xe mở gói hàng ra kiểm tra thì thấy trong gói hàng có một cây gậy ba khúc và một bình xịt hơi cay. Sau đó, H chở Q về rẫy của H, rồi Q đem hàng về nhà cất giấu, ngày 23/11/2018 Q và H bị bắt và thu giữ vật chứng.

Vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ gồm: 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu vàng có cán nhựa màu đen, chuôi gậy có chữ

SHY, bên ngoài có vỏ bọc màu đen; 01 hộp giấy màu xanh có in hình bình xịt, bên trong hộp chứa 01 bình xịt bằng kim loại màu xanh, nắp bằng nhựa màu đen; 01hộp giấy hình chữ nhật đã cắt mở một đầu có kích thước 0,8x12,5x25cm, trên hộp có dán mảnh giấy ghi: "Gửi 1278000-Bưu điện Trần Phú, Nguyễn Minh Hải số 649 Lĩnh Nam, Hoàng Mai: 0915.560313, đồ chơi ô tô, tiền nhờ thu 2.410.000 đồng Trl: 2,200 tổng cước 0" "To: Lê Ngọc T 0889058691 Buôn R, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk"; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47M2-9458, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe nữ, màu xám-bạc-đen, số máy IS, số khung S9206Y013997; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0093281 mang tên Nguyễn Thị Nh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ ngoài màu đỏ, bàn phím màu đen; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hiệu Samsung, số IME1: 356202091858706/01, số IME2: 356203091858704/01, số SN R58K2309XXA.

Tại bản kết luận định giá ngày 27/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Búk kết luận: 01 cây gậy ba khúc trị giá 550.000 đồng, 01 bình xịt bằng kim loại màu xanh trị giá 150.000 đồng. Tổng tài sản trị giá 700.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố các bị cáo Lê Hải Q và Nguyễn Văn H về tội "*Cướp giật tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Hải Q và Nguyễn Văn H phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101, Điều 38 của Bộ luật Hình sự , để xử phát bị cáo Lê Hải Q từ 09 tháng đến 01năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo Q, bị cáo H đã bồi thường toàn bộ thiệt hại thỏa đáng cho người bị hại, bà Ngô Thị T không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại cho bà Phạm Thị L chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe nữa, màu xám-bạc-đen, số máy IS, số khung S9206Y013997; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0093281 mang tên Nguyễn Thị Nh là người quản lý hợp pháp

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hiệu Samsung, số IME1: 356202091858706/01, số IME2: 356203091858704/01, số SN R58K2309XXA, trong quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Phạm Thị L (mẹ của bị cáo Q), việc bị cáo Q tự ý lấy sử dụng điện thoại này làm công cụ để phạm tội, bà L không biết nên cần phải trả lại cho bà L là chủ sở hữu.

Tịch thu vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ ngoài màu đỏ, bàn phím màu đen, đây là điện thoại của bị cáo Hoàng sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Tịch thu, tiêu hủy 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu vàng có cán nhựa màu đen, chuôi gậy có chữ SHY, bên ngoài có vỏ bọc màu đen; 01 hộp giấy màu xanh có in hình bình xịt, bên trong hộp chứa 01 bình xịt bằng kim loại màu xanh, nắp bằng nhựa màu đen; 01 hộp giấy hình chữ nhật đã cắt mở một đầu có kích thước 0,8x12,5x25cm, trên hộp có dán mảnh giấy ghi: "Gửi 1278000-Bưu điện Trần Phú, Nguyễn Minh Hải số 649 Lĩnh Nam, Hoàng Mai: 0915.560313, đồ chơi ô tô tiền nhờ thu 2.410.000 đồng Trl: 2,200 tổng cước 0" "To: Lê Ngọc T 0889058691 buôn R, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk", vì đây là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa Trợ giúp viên pháp lý tham gia bào chữa cho bị cáo Lê Hải Q trình bày luận cứ bào chữa: Việc bị cáo Lê Hải Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố về tội " Cướp giật tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên xét mức đề nghị về hình phạt đối với các bị cáo có phần nghiêm khắc. Bởi vì, sau khi gây án, trong giai đoạn điều tra cũng như trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, do đó bị cáo Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đươc quy định tại các điểm b,h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Hải Q ở độ tuổi chưa đủ 18 tuổi nên có những hạn chế nhất định về mặt nhận thức pháp luật. Xét thấy bị cáo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm, có nơi cư trú rõ ràng, trước ngày phạm tội luôn chấp hành tốt pháp luật của nhà nước. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Lê Hải Q được hưởng án treo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tính giáo dục và răn đe bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Lê Hải Q cũng như người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý và không bổ sung gì thêm.

Các bị cáo không tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại bà Ngô Thị T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn bãi nại cho các bị cáo, không yêu cầu gì thêm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Lê Hải Q và Nguyễn Văn H nhận thấy hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Krông Búk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo Lê Hải Q và Nguyễn Văn H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như kết quả tranh luận tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Vì ý tức coi thường pháp luật nên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/11/2018, tại Buôn D, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Lê Hải Q và Nguyễn Văn H đã có hành vi cướp giật 01 gậy ba khúc, 01 bình xịt hơi cay có tổng giá trị là 2.410.000 đồng của bà Ngô Thị T là nhân viên hợp đồng của Bưu điện huyện Krông Búk đang đi giao bưu phẩm.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Lê Hải Quân và Nguyễn Văn Hoàng phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự quy định: *"Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm"*.

Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo và hậu quả xảy ra thấy rằng:

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật hình sự, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của các bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng giật lấy tài sản khi đang trong sự quản lý của người có trách nhiệm về tài sản rồi tẩu thoát. Các bị cáo thực hiện hành vi nói trên trong điều kiện hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức về tính

nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả xảy ra nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

Xét thấy, đây là vụ án đồng phạm đơn giản, bị cáo Q tham gia với vai trò là người thực hành, bị cáo H tham gia với vai trò xúi dục và thực hành. Do đó cần xem xét tính chất và mức độ hành vi, vai trò của từng bị cáo trong vụ án để xem xét trong việc quyết định hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo tác đã động gia đình của các bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại và được bị hại có đơn bãi nại và xin giảm hình phạt cho các bị cáo nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51 của bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Lê Hải Q khi thực hiện hành vi phạm tội mới 16 tuổi 05 tháng 07 ngày. Vì vậy cần áp dụng thêm Điều 90, khoản 1 Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự trong việc quyết định hình phạt đối với bị cáo Q.

Xét quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lê Hải Q, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là chưa phù hợp. Bởi lẽ tội Cướp giật tài sản là tội cấu thành hình thức. Đối với đề nghị cho bị cáo Lê Hải Q được hưởng án treo thấy rằng, bị cáo Q mặc dù chưa đủ 18 tuổi nhưng thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi một cách liều lĩnh, táo bạo, bị cáo cũng là người trực tiếp đặt mua gậy 3 khúc và điện thoại rủ H đi nhận hang cùng bị cáo, do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Hải Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H là người xúi dục bị cáo Q cướp giật gói hàng khi bị cáo Q chưa đủ 18 tuổi. Vì vậy bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng " Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo Q, bị cáo H đã bồi thường toàn bộ thiệt hại thỏa đáng cho người bị hại, bà Ngô Thị T không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại cho bà Phạm Thị L chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe nữa, màu xám-bạc-đen, số máy IS, số khung S9206Y013997; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0093281 mang tên Nguyễn Thị Nh là người quản lý hợp pháp, vì bà L không biết việc bị cáo Lê Hải Q sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội, nên trả lại cho bà L là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hiệu Samsung, số IME1: 356202091858706/01, số IME2: 356203091858704/01, số SN R58K2309XXA, trong quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Phạm Thị L (mẹ của bị cáo Q), việc bị cáo Q tự ý lấy sử dụng điện thoại này làm công cụ để phạm tội, bà L không biết nên cần phải trả lại cho bà L là chủ sở hữu.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ ngoài màu đỏ, bàn phím màu đen, đây là điện thoại của bị cáo Hoàng sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi cướp tài sản.

Tịch thu, tiêu hủy 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu vàng có cán nhựa màu đen, chuôi gậy có chữ SHY, bên ngoài có vỏ bọc màu đen; 01 hộp giấy màu xanh có in hình bình xịt, bên trong hộp chứa 01 bình xịt bằng kim loại màu xanh, nắp bằng nhựa màu đen; 01 hộp giấy hình chữ nhật đã cắt mở một đầu có kích thước 0,8x12,5x25cm, trên hộp có dán mảnh giấy ghi: "Gửi 1278000-Bưu điện Trần Phú, Nguyễn Minh Hải số 649 Lĩnh Nam, Hoàng Mai: 0915.560313, đồ chơi ô tô tiền nhờ thu 2.410.000 đồng Trl: 2,200 tổng cước 0" "To: Lê Ngọc T 0889058691 buôn R, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk", đây là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy là đúng quy định.

[5] Về án phí: Các bị cáo Lê Hải Q và Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lê Hải Q phạm tội " Cưới giật tài sản"

Xử phạt bị cáo **Lê Hải Q** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ vào thời gian bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2018 đến ngày 02/12/2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm o Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội " Cưới giật tài sản"

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn H** 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ vào thời gian bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2018 đến ngày 02/12/2018.

Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo Q, bị cáo H đã bồi thường toàn bộ thiệt hại thỏa đáng cho người bị hại, bà Ngô Thị T không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại cho bà Phạm Thị L chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe nữa, màu xám-bạc-đen, số máy IS, số khung S9206Y013997; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0093281 mang tên Nguyễn Thị Nh là người quản lý hợp pháp.

+ Trả lại cho bà Phạm Thị L 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hiệu Samsung, số IME1: 356202091858706/01, số IME2: 356203091858704/01, số SNR58K2309XXA.

(Vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự Krông Búk).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đỏ, bàn phím màu đen, có Model: V6214.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu vàng có cán nhựa màu đen, chuôi gậy có chữ SHY, bên ngoài có vỏ bọc màu đen; 01 hộp giấy màu xanh có in hình bình xịt, bên trong hộp chứa 01 bình xịt bằng kim loại màu xanh, nắp bằng nhựa màu đen; 01 hộp giấy hình chữ nhật đã cắt mở một đầu có kích thước 0,8x12,5x25cm, trên hộp có dán mảnh giấy ghi: "Gửi 1278000-Bưu điện Trần Phú,

Nguyễn Minh Hải số 649 Lĩnh Nam, Hoàng Mai: 0915.560313, đồ chơi ô tô tiền nhờ thu 2.410.000 đồng Trl: 2,200 tổng cước 0" "To: Lê Ngọc T 0889058691 buôn R, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk".

(Vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự Krông Búk).

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Hải Q và Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Quân được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Hải